

Số: /TTr-UBND

Bắc Kạn, ngày 02 tháng 10 năm 2023

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2023 và điều chỉnh, bổ sung loại đất, diện tích, tên chủ đầu tư, tên công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020, số 85/NQ-HĐND ngày 15/9/2021, số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021, số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022, số 59/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 và số 29/NQ-HĐND ngày 26/4/2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện quy định của Luật Đất đai năm 2013, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018 và các Văn bản hướng thi hành Luật Đất đai; Công văn số 134/HĐND-VP ngày 17/7/2023 của Thường trực HĐND tỉnh về việc cho ý kiến đề nghị xây dựng nghị quyết theo Tờ trình số 123/TTr-UBND ngày 13/7/2023 của UBND tỉnh. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2023 và điều chỉnh, bổ sung loại đất, diện tích, tên chủ đầu tư, tên công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020, số 85/NQ-HĐND ngày 15/9/2021, số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021, số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022, số 59/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 và số 29/NQ-HĐND ngày 26/4/2023, gồm các nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Tại kỳ họp thứ 11, kỳ họp thứ 13 và kỳ họp giải quyết công việc phát sinh đột xuất (*tháng 6 năm 2023*), HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua và ban hành các Nghị quyết: Số 59/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 về thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2023; số 29/NQ-HĐND ngày 26/4/2023 về thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2023 và điều chỉnh loại đất, diện tích công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 06/8/2021; số 41/NQ-HĐND ngày 05/6/2023 về thông qua diện tích chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (bổ sung) và điều chỉnh tên chủ đầu tư, loại đất, diện tích của dự án "*Hoàn thiện mặt bằng phần diện tích*

còn lại của Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 1” đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 18/10/2022.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tại một số địa phương có phát sinh mới công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang mục đích khác để thực hiện dự án đầu tư.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai thì: "*Trường hợp có bổ sung dự án, công trình mà phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai thì phải được Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thông qua trước khi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định và cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.*"

Vì vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2023 và điều chỉnh, bổ sung loại đất, diện tích, tên chủ đầu tư, tên công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020, số 85/NQ-HĐND ngày 15/9/2021, số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021, số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022, số 59/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 và số 29/NQ-HĐND ngày 26/4/2023 để thực hiện trong năm 2023 tại kỳ họp thứ 15 (kỳ họp chuyên đề), HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 là cần thiết và đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Mục đích:

Việc ban hành Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2023 và điều chỉnh, bổ sung loại đất, diện tích, tên chủ đầu tư, tên công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020, số 85/NQ-HĐND ngày 15/9/2021, số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021, số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022, số 59/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 và số 29/NQ-HĐND ngày 26/4/2023 là căn cứ, cơ sở pháp lý để thực hiện công tác thu hồi, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quan điểm chỉ đạo:

Tuân thủ theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2013, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018 và các Văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Đất đai, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018 và các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho cơ quan chuyên môn, UBND huyện, thành phố thực hiện rà soát, tổng hợp các công

trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng.

Cơ quan chuyên môn, các Sở, ban, ngành và UBND huyện, thành phố đã xem xét, thống nhất danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất để trình HĐND tỉnh; đồng thời hoàn thiện hồ sơ, xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh để đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh Bắc Kạn và trang thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường để lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân có liên quan đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG

1. Bố cục:

Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2023 và điều chỉnh, bổ sung loại đất, diện tích, tên chủ đầu tư và tên công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020, số 85/NQ-HĐND ngày 15/9/2021, số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021, số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022, số 59/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 và số 29/NQ-HĐND ngày 26/4/2023, gồm 05 Điều và có 05 biểu danh mục kèm theo.

2. Nội dung cơ bản: Danh mục bổ sung công trình, dự án trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua:

2.1. Tổng số công trình, dự án cần thu hồi đất theo quy định tại khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 là 88 công trình, dự án, cụ thể:

- Huyện Chợ Đồn: 21 công trình, dự án;
- Huyện Chợ Mới: 05 công trình, dự án;
- Huyện Ngân Sơn: 11 công trình, dự án;
- Huyện Bạch Thông: 9 công trình, dự án;
- Huyện Pác Nặm: 9 công trình, dự án;
- Huyện Ba Bể: 13 công trình, dự án;
- Huyện Na Rì: 17 công trình, dự án;
- Thành phố Bắc Kạn: 03 công trình, dự án;

(Danh mục chi tiết tại biểu số 01 kèm theo)

2.2. Chuyển mục đích sử dụng 141.973,9 m² đất trồng lúa và 19.490,0m² đất rừng phòng hộ để thực hiện 45 công trình, dự án.

(Danh mục chi tiết tại biểu 02 kèm theo)

2.3. Điều chỉnh loại đất, diện tích của 09 công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020, số 85/NQ-HĐND ngày 15/9/2021, số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021, số 59/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 và số 29/NQ-HĐND ngày 26/4/2023. Lý do: Điều chỉnh hồ sơ thiết kế và trong quá trình thực hiện chủ đầu tư phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện khảo sát, đo đạc bản đồ địa chính, tổ chức thống kê, xác nhận nguồn gốc sử dụng đất để lập phương án giải phóng mặt bằng, qua đối chiếu với hồ sơ địa chính thì có sự thay đổi về loại đất, diện tích.

(Danh mục chi tiết tại biểu số 03 kèm theo)

2.4. Điều chỉnh tên chủ đầu tư của 07 công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021, số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 và số 59/NQ-HĐND ngày 10/12/2022. Lý do: Điều chỉnh theo Quyết định số 1758/QĐ-BNN-TL ngày 05/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Quyết định số 1582a/QĐ-UBND ngày 09/6/2023 của UBND huyện Pác Nặm về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Nhà văn hóa xã Xuân La, huyện Pác Nặm.

(Danh mục chi tiết tại biểu số 04 kèm theo)

2.5. Điều chỉnh tên của 01 công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 20/NQ-HĐND ngày 17/7/2020, số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh. Lý do: Điều chỉnh theo Quyết định số 1453/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND huyện Pác Nặm về việc phê duyệt phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Trường PTDTBT THCS Nghiên Loan, huyện Pác Nặm.

(Danh mục chi tiết tại biểu số 05 kèm theo)

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2023 và điều chỉnh, bổ sung loại đất, diện tích, tên chủ đầu tư và tên công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020, số 85/NQ-HĐND ngày 15/9/2021, số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021, số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022, số 59/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 và số 29/NQ-HĐND ngày 26/4/2023. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Hồ sơ kèm theo Tờ trình gồm: Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; Biểu số 01: Danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất; Biểu số 02: Danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất; Biểu số 03: Danh mục điều chỉnh, bổ sung loại đất, diện tích công trình, dự án; Biểu số 04: Danh mục điều chỉnh tên chủ đầu tư công trình, dự án; Biểu số 05: Danh mục điều chỉnh tên công trình, dự án;

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử :

- Như trên (để trình);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;

Gửi bản giấy:

- Như trên (để trình);
- Lưu: VT, TH, NNTNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình